Câu 1.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ miêu tả tính cách?

A. nóng nảy, tức giận

B. thông minh, duyên dáng

C. hoà đồng, trầm ngâm

D. thân thiện, dịu dàng

Câu 2.

Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm than?

A. Các cậu định chơi thả diều ở đâu thế!

B. Yêu biết mấy những cánh diều tuổi thơ!

C. Chiều nay cậu đi thả diều với chúng tớ không!

D. Minh có biết cách làm diều không!

Câu 3.

Câu thơ nào dưới đây sử dụng biện pháp nhân hoá?

A. Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi

Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.

B. Trên trời mây trắng như bông

Ở dưới cánh đồng bông trắng như mây.

C. Quê hương là cầu tre nhỏ

Mẹ về nón lá nghiêng che.

D. Chị nắng hôm nay điệu thế

Áo vàng thơm nức hương hoa.

Câu 4.

Tìm tiếng bắt đầu bằng "n" hoặc "l", là vật dùng để thắp sáng, hình trụ, làm bằng sáp, ở giữa có bấc.

A. loa

B. nồi

C. nến

D. nón

Câu 5.

Từ nào dưới đây không cùng nhóm nghĩa với các từ còn lại?

A. âm hưởng

B. âm lịch

C. âm nhạc

D. âm thanh

Câu 6.

Đoạn thơ dưới đây khuyên chúng ta điều gì?

Con ong làm mật, yêu hoa

Con cá bơi, yêu nước; con chim ca, yêu trời.

Con người muốn sống, con ơi

Phải yêu đồng chí, yêu người anh em.

(Tố Hữu)

A. Cần phải sống chan hoà với thiên nhiên

B. Cần phải gắn bó với cộng đồng, yêu thương mọi người

C. Cần phải biết yêu thương các loài vật, các loài hoa

D. Cần phải biết bảo vệ môi trường sống của các loài vật

Câu 7.

Tiếng "khôi" ghép với những tiếng nào dưới đây để tạo thành các danh từ?

A. ngô, hài

B. phục, kì

C. hoa, á

D. tinh, cừ

Câu 8.

Câu nào dưới đây sử dụng sai cặp kết từ?

A. Mặc dù trời có nắng nhưng chúng tôi vẫn cảm thấy lạnh.

B. Nếu thời tiết thuận lợi thì vụ mùa nhất định sẽ bội thu.

C. Mùa thu, tiết trời không chỉ mát mẻ nên còn có nắng vàng dìu dịu.

D. Do không cẩn thận nên bạn Hùng đã làm sai câu hỏi đơn giản.

Câu 9.

Chủ ngữ "Chú bộ đội" có thể ghép với vị ngữ nào dưới đây để tạo thành câu nêu đặc điểm?

A. kiên cường, dũng cảm nơi biên cương

B. tuần tra khu vực biên giới

C. tập luyện trên thao trường

D. giúp bà con nông dân thu hoạch lúa

Câu 10.

Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh phù hợp để mô tả bức tranh sau?

A river running through a valley

Description automatically generated

A. Hai bên bờ sông, những bãi mía, nương dâu xanh ngắt.

B. Những ngọn núi trùng điệp nhấp nhô như bức tường thành vững chãi.

C. Dòng sông như dải lụa đào mềm mại uốn lượn quanh co.

D. Dòng sông xanh in bóng mây trời và cảnh vật hai bên bờ.

Câu 11.

Câu nào dưới đây có từ "chạy" mang nghĩa chuyển?

A. Chúng em được chơi trò chơi chạy tiếp sức.

B. Hôm nay, lớp chúng tôi sẽ thi chạy bền.

C. Các vận động viên đang cố gắng tăng tốc để chạy về đích.

D. Trong cửa hàng, loại sữa mới bán rất chạy.

Câu 12.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Trời nắng gắt. (2) Con ong xanh biếc , to bằng quả ớt nhỡ, lướt nhanh những cặp chân dài và mảnh trên nền đất. (3) Bụng nó tròn, bóng loáng, mặt trời chiếu vào óng ánh loé xanh như hạt ngọc. (4) Nó dừng lại và ngước đầu lên, mình nhún nhảy rung rinh, giơ hai chân trước vuốt râu rồi lại bay lên, đậu xuống, thoăn thoắt rà khắp mảnh vườn.

(Vũ Tú Nam)

A. Câu (1) và (2) là câu nêu hoạt động.

B. Câu (3) và (4) là câu nêu đặc điểm.

C. Đoạn văn trên có sử dụng biện pháp so sánh và nhân hoá.

D. Tất cả các từ in đậm trong đoạn văn đều là tính từ.

Câu 13.

Nghe đoạn thơ sau và điền từ còn thiếu vào chỗ trống:

((Audio))

Bờ tre cõng tiếng sáo diều

Khúc [[hát]] lại dặt dìu lời ru

Bốn mùa là bốn câu thơ

Ngọt ngào, nồng ấm giữa bờ ca dao.

(Theo Nguyễn Lãm Thắng)

Câu 14.

Đuổi hình bắt chữ. Đây là gì?

A building with a straw roof

Description automatically generated

Đáp án: [[nhà rông]]

Câu 15.

Điền "ch" hoặc "tr" thích hợp vào chỗ trống:

Đầu [[t]]ời ngất đỉnh Hà Giang,

Cà Mau mũi đất mỡ màng phù sa.

Trường Sơn: [[c]]í lớn ông [[t]]a

Cửu Long: lòng mẹ bao la sóng [[t]]ào.

(Theo Lê Anh Xuân)

Câu 16.

Điền cặp từ trái nghĩa vào chỗ trống để hoàn thành thành ngữ sau:

Chân [[cứng]] đá [[mềm]]

Câu 17.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn hội thoại sau:

Hôm nay, mẹ phải ở lại làm thêm nên bố thay mẹ nấu cơm cho cả nhà [[.]] Tối về, mẹ hỏi:

- Bố trổ tài nấu món gì cho các con thế [[?]]

Bé Bi nhanh nhảu đáp:

- Bố làm món canh chua thịt và sườn rim. Ngon tuyệt vời luôn mẹ ạ [[!]]

Câu 18.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Câu "Rất nhiều loài cây ở đây có những đặc điểm riêng biệt để thích nghi với môi trường sống khắc nghiệt." có [[4]] tính từ.

Câu 19.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Trời xanh đây là của chúng ta

Núi rừng đây là của chúng ta

Những cánh đồng thơm mát

Những ngả đường bát ngát

Những dòng sông đỏ nặng phù xa.

(Theo Nguyễn Đình Thi)

Đoạn thơ trên có từ [[ngả]] viết sai chính tả, sửa lại đúng là [[ngả]].

Câu 20.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "kiên, trung, cường" có thể ghép được tất cả [[6]] từ.

Câu 21.

Giải câu đố sau:

Giữ nguyên thường vẫn chan cơm

Có huyền trĩu lá gió vườn lao xao

Vút bay khi thay sắc vào

Đổi ngay dấu hỏi chúng ta ngắm nhìn.

Từ có dấu huyền là từ [[cành]].

Câu 22.

Hãy ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Những bạn nào đã hoàn thành xong bài tập cô giao tuần trước? [(Câu có từ in đậm là đại từ nghi vấn)]

- Tớ đã đọc cuốn sách "Mùa hè không tên" của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh. [(Câu có từ in đậm là đại từ xưng hô)]

- Minh Thư không chỉ học giỏi mà bạn ấy còn hát rất hay. [(Câu có từ in đậm là đại từ thay thế)]

Cột bên phải:

- Câu có từ in đậm là đại từ nghi vấn

- Câu có từ in đậm là đại từ xưng hô

- Câu có từ in đậm là đại từ thay thế

Câu 23.

Hãy ghép cặp kết từ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- Mặc dù … nhưng … [(… trời chưa sáng hẳn … các bác nông dân đã hối hả ra đồng.)]

- Do … nên … [(… mưa lớn kéo dài … đường phố bị ùn tắc.)]

- Không những … mà … [(Hà Chi … học giỏi ... bạn ấy còn rất khéo tay.)]

Cột bên phải:

- … trời chưa sáng hẳn … các bác nông dân đã hối hả ra đồng.

- … mưa lớn kéo dài … đường phố bị ùn tắc.

- Hà Chi … học giỏi ... bạn ấy còn rất khéo tay.

Câu 24.

Hãy ghép thành ngữ, tục ngữ ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- đồng tâm hiệp lực [(Nhân dân Việt Nam [...] đánh đuổi quân xâm lược, bảo vệ nền độc lập của dân tộc.)]

- ở hiền gặp lành [(Gia đình bác Minh ăn ở có đức nên may mắn tai qua nạn khỏi, đúng là [...].)]

- công thành danh toại [(Sau những năm tháng tuổi trẻ vượt qua bao gian nan, vất vả, giờ đây ông ấy đã [...].)]

- trẻ người non dạ [(Anh ấy vẫn còn [...] nên suy nghĩ và hành động chưa được chín chắn.)]

Cột bên phải:

- Nhân dân Việt Nam [...] đánh đuổi quân xâm lược, bảo vệ nền độc lập của dân tộc.

- Gia đình bác Minh ăn ở có đức nên may mắn tai qua nạn khỏi, đúng là [...].

- Sau những năm tháng tuổi trẻ vượt qua bao gian nan, vất vả, giờ đây ông ấy đã [...].

- Anh ấy vẫn còn [...] nên suy nghĩ và hành động chưa được chín chắn.

Câu 25.

Hãy ghép từ ngữ ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- thanh danh [(Minh Tú đã nỗ lực rất nhiều để đạt được thành công như ngày hôm nay, làm rạng rỡ [...] của gia đình.)]

- thanh bình [(Ngôi chùa nhỏ nằm ẩn mình sau hàng cây xanh mát, không gian [...], yên tĩnh.)]

- thanh âm [(Giữa không gian bao la ngút ngàn, văng vẳng những [...] dìu dặt của tiếng khèn, tiếng sáo.)]

- thanh tú [(Minh Trang rất dễ gây được thiện cảm với mọi người nhờ gương mặt [...] và giọng nói nhẹ nhàng.)]

Cột bên phải:

- Minh Tú đã nỗ lực rất nhiều để đạt được thành công như ngày hôm nay, làm rạng rỡ [...] của gia đình.

- Ngôi chùa nhỏ nằm ẩn mình sau hàng cây xanh mát, không gian [...], yên tĩnh.

- Giữa không gian bao la ngút ngàn, văng vẳng những [...] dìu dặt của tiếng khèn, tiếng sáo.

- Minh Trang rất dễ gây được thiện cảm với mọi người nhờ gương mặt [...] và giọng nói nhẹ nhàng.

Câu 26.

Hãy xếp các cặp từ sau vào nhóm thích hợp.

- nguy nga - tráng lệ, nhộn nhịp - tấp nập, khúc khuỷu - quanh co, gồ ghề - mấp mô, bao la - bát ngát [[Cặp từ đồng nghĩa]], [[Cặp từ đồng nghĩa]], [[Cặp từ đồng nghĩa]], [[Cặp từ đồng nghĩa]], [[Cặp từ đồng nghĩa]]

- gan dạ - hèn nhát, tiết kiệm - hoang phí, thận trọng - liều lĩnh, đắng cay - ngọt bùi [[Cặp từ trái nghĩa]], [[Cặp từ trái nghĩa]], [[Cặp từ trái nghĩa]], [[Cặp từ trái nghĩa]]

Dưới đây là các nhóm:

- Cặp từ đồng nghĩa

- Cặp từ trái nghĩa

Câu 27.

Hãy sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

[(Chúng)] [(em)] [(được)] [(hướng)] [(dẫn)] [(cách)] [(phân)] [(loại)] [(rác)].

Câu 28.

Đoạn văn miêu tả cây cam đang bị đảo lộn trật tự các ý. Em hãy sắp xếp lại các câu văn miêu tả theo trình tự hợp lí.

2. Cây cam quê tôi không lớn nhưng thân cây vững chãi, chắc khoẻ.

3. Từ thân cây, toả ra các nhánh như những cánh tay hướng về các phía.

5. Những nhánh cành ấy khẳng khiu, gầy guộc mà dẻo dai lạ thường.

4. Trên cành phủ đầy lá dày rậm rạp, loà xoà.

1. Lá cam non màu xanh cốm, khi già chuyển sang màu xanh đậm trông như những giọt nước xanh khổng lồ óng ánh dưới nắng.

Câu 29.

Chọn kết từ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu sau:

Ngôi nhà của ông bà đã cũ [[nhưng]] lúc nào cũng sạch sẽ, mát mẻ.

Câu 30.

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau:

An old person and a baby lying in a hammock

Description automatically generated

Trưa hè, không khí [[nóng nực]], oi ả. Ánh nắng mặt trời [[chói chang]] như muốn thiêu đốt mọi vật. Không gian xung quanh [[lặng im]], chỉ nghe tiếng ve kêu râm ran. Trong nhà, bên cánh võng đung đưa, bà phe phẩy chiếc quạt, bé thiu thiu ngủ trong lời ru ngọt ngào.

( Theo Ngọc Mai)